

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH**



TIỂU LUẬN QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ

ĐỀ TÀI: PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VĨ MÔ CỦA HÀ LAN

Họ và tên	: Ka Huyền Trang
Mã sinh viên	: 1712210327
Lớp	: QTR401.1
Khóa	: 56
Giáo viên hướng dẫn	: TS. Nguyễn Thị Thu Trang

Hà Nội 2020

Mục lục

LỜI MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. Tổng quan về đất nước Hà Lan	3
CHƯƠNG 2. Phân tích môi trường vĩ mô của Hà Lan	4
2.1. Môi trường nhân khẩu.....	4
2.1.1. Dân cư.....	4
2.1.2. Ngôn ngữ.....	4
2.1.3. Tôn giáo.....	4
2.2. Môi trường kinh tế.....	4
2.2.1. Kinh tế.....	4
2.2.2. Khí đốt.....	7
2.2.3. Nông nghiệp.....	8
2.2.4. Giao thông.....	9
2.3. Môi trường tự nhiên.....	10
2.3.1. Vị trí địa lí.....	10
2.3.2. Diện tích.....	10
2.3.3. Đường biên giới – Đường bờ biển.....	10
2.3.4. Khí hậu.....	11
2.3.5. Vấn đề Môi trường – Thiên tai.....	11
2.4. Môi trường văn hóa.....	12
2.4.1. Biểu tượng đất nước.....	12
2.4.2. Ẩm thực.....	12
2.5. Môi trường chính trị.....	13
2.5.1. Chính đảng.....	13

2.5.2. Hành chính.....	13
2.5.3. Đối ngoại.....	13
2.5.4. Quân sự.....	15
2.6. Môi trường công nghệ.....	16
CHƯƠNG 3. Cơ hội và thách thức của doanh nghiệp Việt Nam khi tham gia vào thị trường Hà Lan	18
3.1. Quan hệ hợp tác Hà Lan - Việt Nam.....	18
3.2. Cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia thị trường Hà lan.....	18
3.2.1. Cơ hội.....	20
3.2.2. Thách thức.....	21
Kết luận	22
Tài liệu tham khảo	23

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Phát biểu tại Hội nghị Tương lai châu Á ngày 5/6 Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh rằng: “Dù thích hay không, toàn cầu hóa là không thể tránh khỏi”. Quả đúng vậy, toàn cầu hóa giờ đây là một xu hướng tất yếu. Nó không chỉ đơn thuần là một quá trình kinh tế mà còn phản ánh những mong muốn của nhân loại để tiến xa hơn, theo đuổi hạnh phúc và chinh phục những thách thức. Để có thể thực hiện được việc giao lưu buôn bán, các quốc gia cần phải hiểu rõ về đất nước mình đặt quan hệ trao đổi và hợp tác

Việt Nam là một nước đang phát triển với chính sách thúc đẩy xuất khẩu ra thế giới. Trong khi đó Hà Lan lại là thị trường xuất khẩu lớn thứ 4 của Việt Nam tại Châu Âu. Muốn thâm nhập thị trường này thì việc hiểu rõ môi trường vĩ mô lại càng quan trọng hơn bao giờ hết. Nhận thấy được tầm quan trọng của việc nghiên cứu và nắm rõ thị trường em đã chọn đề tài: “Phân tích môi trường vĩ mô của Hà Lan” với mong muốn có thể giúp những doanh nghiệp Việt Nam có cái nhìn tổng quan hơn về thị trường Hà Lan để có những chính sách, quyết định đầu tư đúng đắn vào thị trường này, góp phần tăng quan hệ hợp tác giữa hai nước và phát triển nền kinh tế của Việt Nam.

Trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu, vì kinh nghiệm và kiến thức còn hạn hẹp nên không tránh những sai sót. Em rất mong được sự góp ý của cô để đề tài được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

2. Mục đích nghiên cứu

Thông qua việc nghiên cứu về môi trường vĩ mô để:

- Hiểu rõ về tổng quan đất nước Hà Lan
- Nắm được tình hình kinh doanh
- Đưa ra chính sách kinh doanh phù hợp mang lại hiệu quả cao

– Đánh giá khả năng tài chính – rủi ro

3. Phương pháp nghiên cứu

– Thu thập thông tin:

+ Trên mạng, báo chí

+ Tham khảo sách báo và xin ý kiến của những người làm trong cùng lĩnh vực.

– Tổng hợp và xử lý thông tin

4. Phạm vi nghiên cứu

- Môi trường vĩ mô của Hà Lan

5. Kết cấu đề tài

Chương 1: Tổng quan về đất nước Hà Lan

Chương 2: Phân tích môi trường vĩ mô của Hà Lan

Chương 3: Cơ hội và thách thức của Việt Nam khi tham gia vào thị trường Hà Lan

CHƯƠNG 1. Tổng quan về đất nước Hà Lan

- Tên chính thức: Vương quốc Hà Lan
- Vị trí địa lí: nằm ở Tây Âu
- Diện tích: 41.848 km²
- Dân số: 17,302,139 người (ước lượng 2019)
- Thủ đô: Amsterdam
- Ngôn ngữ chính thức: Tiếng Hà Lan
- Đơn vị tiền tệ: Euro
- Thể chế chính phủ: Quân chủ lập hiến và Nghị viện
- Quốc kì và huy hiệu



CHƯƠNG 2. Phân tích môi trường vĩ mô của Hà Lan

2.1. Môi trường nhân khẩu

2.1.1. Dân cư

Dân số hiện tại của Hà Lan là 17.130.490 người vào ngày 15/05/2020 theo số liệu mới nhất từ Liên Hợp Quốc. Dân số Hà Lan hiện chiếm 0,22% dân số thế giới. Hà Lan đang đứng thứ 69 trên thế giới trong bảng xếp hạng dân số các nước và vùng lãnh thổ. Mật độ dân số của Hà Lan là 508 người/km². 91,49% dân số sống ở thành thị (15.630.587 người vào năm 2019). Độ tuổi trung bình ở Hà Lan là 43,3 tuổi. (Nguồn: <https://danso.org/ha-lan/>)

2.1.2. Ngôn ngữ

Ngôn ngữ chính thức là tiếng Hà Lan, được đại đa số cư dân nói. Bên cạnh tiếng Hà Lan, tiếng Tây Frisia được công nhận là một ngôn ngữ chính thức thứ hai tại tỉnh Friesland.

Người Hà Lan có truyền thống học ngoại ngữ, điều này được chính thức hoá trong luật giáo dục Hà Lan. Khoảng 90% tổng dân số Hà Lan cho biết rằng họ có thể giao tiếp bằng tiếng Anh, 70% bằng tiếng Đức, và 29% bằng tiếng Pháp. Tiếng Anh là môn học bắt buộc trong toàn bộ các trường trung học.

2.1.3. Tôn giáo

Cơ Đốc giáo là tôn giáo chi phối tại Hà Lan cho đến cuối thế kỷ XX. Mặc dù Hà Lan vẫn có tính đa dạng về tôn giáo, song diễn ra xu hướng suy thoái gắn bó với tôn giáo.

Hồi giáo là tôn giáo lớn thứ nhì tại Hà Lan, và vào năm 2012 tôn giáo này có khoảng 825.000 tín đồ (5% dân số). Số lượng người Hồi giáo bắt đầu gia tăng từ năm 1960 do có lượng lớn công nhân di cư.

2.2. Môi trường kinh tế

2.2.1. Kinh tế

Hà Lan có nền kinh tế phát triển, giữ một vai trò đặc biệt trong kinh tế châu Âu từ nhiều thế kỷ. Kể từ thế kỷ XVI, các ngành đóng tàu, ngư nghiệp, nông nghiệp, mậu dịch và ngân hàng là các lĩnh vực dẫn đầu của kinh tế Hà Lan. Hà Lan có tự do kinh tế

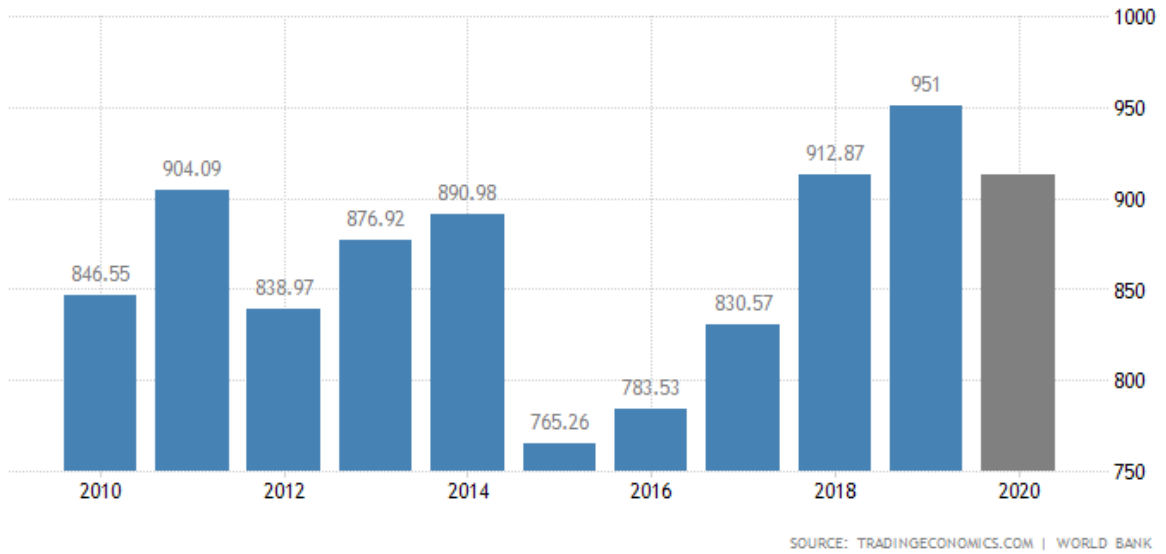
ở mức độ cao, đứng thứ hai trong Báo cáo Thuận lợi Mậu dịch Toàn cầu năm 2016, và đứng thứ 5 về tính cạnh tranh theo đánh giá của Học viện Phát triển Quản lý Quốc tế Thụy Sĩ vào năm 2017. Ngoài ra, Hà Lan xếp thứ ba trong chỉ số sáng tạo toàn cầu GII năm 2017. Trong bảng xếp hạng chỉ số tự do kinh tế năm 2018, Hà Lan đứng thứ 17/180 quốc gia.

Tính đến 2016 các đối tác mậu dịch chủ chốt của Hà Lan là Đức, Bỉ, Anh, Mỹ, Pháp, Ý, Trung Quốc và Nga. Hà Lan là một trong mười quốc gia xuất khẩu hàng đầu thế giới. Thực phẩm là ngành lớn nhất, các ngành lớn khác là hoá chất, luyện kim, chế tạo máy, hàng điện tử, mậu dịch, dịch vụ và du lịch. Một số công ty Hà Lan có quy mô quốc tế là Randstad, Unilever, Heineken, KLM; trong lĩnh vực dịch vụ có ING, ABN AMRO, Rabobank; về hoá học có DSM, AKZO; về lọc dầu có Royal Dutch Shell; về máy móc điện tử có Philips, ASML; về điều hướng ô tô có TomTom).

Hà Lan có GDP danh nghĩa lớn thứ 17 thế giới và GDP bình quân đầu người đứng thứ 12 năm 2019 theo số liệu của Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Từ năm 1997 đến năm 2000, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm trung bình là gần 4%, hơn nhiều mức trung bình của châu Âu. Tăng trưởng chậm lại đáng kể từ năm 2001 đến năm 2005 do suy thoái kinh tế toàn cầu, song tăng tốc lên 4,1% vào quý thứ ba của năm 2007. Trong quý 3 và 4 năm 2011, kinh tế Hà Lan lần lượt giảm 0,4% và 0,7%, do khủng hoảng nợ công châu Âu, trong khi vào quý 4 kinh tế khu vực đồng euro giảm 0,3%. Trong tháng 5 năm 2013, mức lạm phát là 2,8%/năm. Trong tháng 4 năm 2013, tỷ lệ thất nghiệp là 8,2% (hoặc 6,7% theo định nghĩa của ILO). Vào tháng 2 năm 2019, con số này đã giảm xuống còn 3,4%.

Hà Lan có hệ số GINI tương đối thấp. UNICEF xếp hạng Hà Lan ở vị trí thứ nhất về phúc lợi trẻ em trong số các quốc gia giàu có, cả trong năm 2007 và năm 2013.

Tình hình GDP Hà Lan từ 2010-2020



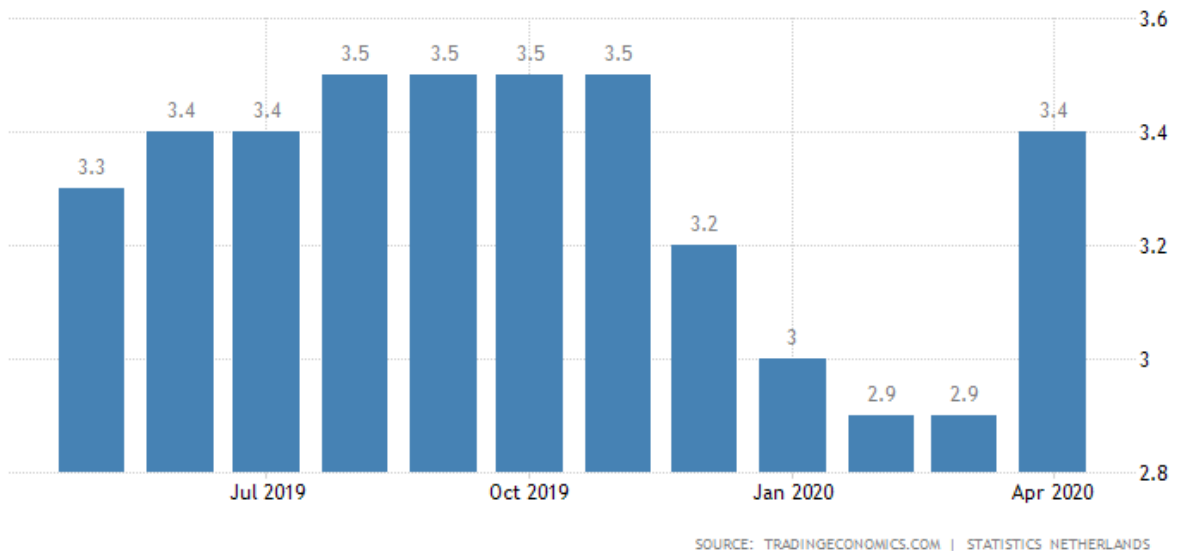
Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ở Hà Lan trị giá 951 tỷ đô la Mỹ vào năm 2019, theo dữ liệu chính thức từ Ngân hàng Thế giới và dự báo từ Kinh tế Thương mại. Giá trị GDP của Hà Lan chiếm 0,78% nền kinh tế thế giới.

Tốc độ tăng trưởng GDP từ 2017-2020



Nền kinh tế của Hà Lan đã giảm 0,5% so với cùng kỳ trong quý đầu tiên của năm 2020, giai đoạn đầu tiên kể từ quý 2 năm 2013 và so với kỳ vọng của thị trường về sự sụt giảm 1,9%, một ước tính sơ bộ cho thấy, do coronavirus đại dịch.

Tỷ lệ thất nghiệp của Hà Lan 2019-2020



Tỷ lệ thất nghiệp của Hà Lan tăng lên cao trong 5 tháng

Tỷ lệ thất nghiệp được điều chỉnh theo mùa của Hà Lan đã tăng lên 3,4% vào tháng 4 năm 2020, mức cao nhất kể từ tháng 11 năm ngoái, khi số người thất nghiệp tăng kỷ lục 41 nghìn lên 314 nghìn và việc làm giảm 160 nghìn xuống còn 8,880 triệu, mức giảm lớn nhất vào ghi lại. Ngoài ra, số người đòi trợ cấp thất nghiệp đã tăng 42 nghìn lên 292 nghìn vào tháng Tư. Trong khi đó, sự tham gia của lực lượng lao động đã giảm xuống 70,3% trong tháng 4, mức thấp nhất trong hai năm

2.2.2. Khí đốt

Kể từ thập niên 1950, Hà Lan phát hiện được trữ lượng khí đốt tự nhiên khổng lồ. Việc bán khí đốt tự nhiên mang lại doanh thu khổng lồ cho Hà Lan trong nhiều thập niên, thêm vào hàng trăm tỉ euro cho ngân sách chính phủ. Tuy nhiên, của cải từ nguồn năng lượng khổng lồ có tác động không lường trước được đến tính cạnh tranh của các

lĩnh vực kinh tế khác, dẫn đến thuyết căn bệnh Hà Lan. Hà Lan được ước tính sở hữu 25% trữ lượng khí đốt tự nhiên trong Liên minh châu Âu.

Ngoài than đá và khí đốt, Hà Lan không còn tài nguyên khai khoáng nào, và mỏ than cuối cùng bị đóng cửa vào năm 1974. Mỏ khí Groningen là một trong các mỏ khí đốt tự nhiên lớn nhất trên thế giới, nằm gần Slochteren. Việc khai thác này tạo được doanh thu 159 tỉ euro từ giữa thập niên 1970 đến năm 2009. Mỏ hoạt động dưới quyền của công ty quốc doanh Gasunie và khai thác chung bởi chính phủ, Royal Dutch Shell, và Exxon Mobil thông qua NAM (Nederlandse Aardolie Maatschappij). Việc khai thác khí đốt dẫn đến gia tăng chấn động mặt đất mạnh, một số trận có cường độ lên tới 3,6 độ theo thang cường độ Richter. Chi phí để sửa chữa thiệt hại, cải thiện kết cấu của các toà nhà, và bồi thường cho giá trị nhà bị suy giảm ước tính là 6,5 tỉ euro. Khoảng 35.000 ngôi nhà được cho là bị ảnh hưởng.

2.2.3. Nông nghiệp

Mặc dù, diện tích không lớn (khoảng 45 nghìn km²), dân số (khoảng 17 triệu người) nhưng Hà Lan là nước xuất khẩu nông sản lớn thứ hai thế giới, sau Mỹ. Hà Lan cùng với Pháp và Mỹ là 3 nước sản xuất lớn nhất thế giới về rau quả. Hà Lan cung cấp ¼ lượng rau xuất khẩu từ Châu Âu. Nền nông nghiệp Hà Lan ngày càng tập trung vào tính bền vững, nguồn thực phẩm lành mạnh, an toàn và quan tâm lớn đến cảnh quan và môi trường. Lĩnh vực nông nghiệp rất đa dạng: chăn nuôi, trồng trọt (trong nhà kính, ngoài trời) v.v. Tính chuyên nghiệp, cơ sở hạ tầng, ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, thương mại và logistic đều có trình độ. Người nông dân và nhà trồng trọt là những đối tác chặt chẽ trong chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp. Nhiệm vụ chủ yếu của họ là sản xuất ra thực phẩm, hoa, cây với giá và chất lượng hiệu quả nhờ các công nghệ sáng tạo, phương pháp mang tính xã hội và bền vững cao. Tổng giá trị xuất khẩu nông sản của Hà Lan :khoảng 75,4 tỷ Euro; ngành nông phẩm đóng góp 10%GDP, với 660000 lao động trực tiếp và gián tiếp và 4150 công ty. Hà Lan là nước xuất khẩu 22% tổng xuất khẩu khoai tây thế giới; có tỷ lệ đầu tư nghiên cứu và phát triển cao thứ hai Châu Âu trong lĩnh vực nông phẩm (tính theo %GDP). Trong số 25 công ty thực phẩm và đồ uống hàng đầu thế giới, có 4 công ty Hà Lan và 12 công ty đặt trụ sở R&D tại Hà

Lan. Đại học nông nghiệp Wageningen là 1 trong 3 đại học hàng đầu thế giới về nông nghiệp.

2.2.4. Giao thông

Tính lưu động trên các tuyến đường bộ của Hà Lan tăng trưởng liên tục kể từ thập niên 1950 và nay vượt trên 200 tỉ km qua lại mỗi năm. Khoảng một nửa số hành trình tại Hà Lan được tiến hành bằng ô tô, 25% bằng xe đạp, 20% bằng cách đi bộ, và 5% sử dụng giao thông công cộng. Tổng chiều dài mạng lưới đường bộ là 139.295 km, gồm có 2.758 km đường cao tốc, Hà Lan có một trong các mạng lưới đường bộ dày đặc nhất trên thế giới, hơn nhiều so với Đức hay Pháp song thấp hơn Bỉ.

Khoảng 13% toàn bộ quãng đường được đi bằng phương tiện công cộng, đa số là dùng tàu hỏa. Giống như nhiều quốc gia châu Âu khác, mạng lưới đường sắt Hà Lan gồm 3.013 km cũng khá dày đặc. Mạng lưới hầu hết tập trung vào dịch vụ đường sắt chở khách và liên kết gần như toàn bộ các thành thị chính. Các tuyến đường ray thường xuyên hoạt động, có một hoặc hai chuyến mỗi giờ trên các tuyến nhỏ, hai đến bốn chuyến mỗi giờ ở các tuyến trung bình, và đến tám chuyến mỗi giờ tại các tuyến nhộn nhịp nhất.

Đạp xe là một cách thức giao thông rộng khắp tại Hà Lan. Số km hành trình của xe đạp tương đương với tàu hỏa. Người Hà Lan được ước tính sở hữu ít nhất 18 triệu xe đạp, nghĩa là mỗi người có hơn một xe, gấp đôi so với khoảng 9 triệu ô tô trên đường. Năm 2013, Liên đoàn người đi xe đạp châu Âu xếp hạng Hà Lan và Đan Mạch là các quốc gia thân thiện nhất với xe đạp tại châu Âu, song người Hà Lan (36%) xếp trên người Đan Mạch (23%) về việc xe đạp là cách thức thường xuyên nhất trong giao thông ngày bình thường. Hạ tầng cho việc đạp xe có tính toàn diện. Các tuyến đường nhộn nhịp có khoảng 35.000 km đường đi dành riêng cho xe đạp, được tách biệt về tự nhiên khỏi giao thông cơ giới. Các nút giao nhộn nhịp thường có các thiết bị đèn giao thông dành cho xe đạp. Tồn tại các cơ sở hạ tầng gửi xe đạp cỡ lớn, đặc biệt là trung tâm thành phố và tại các nhà ga đường sắt.

2.3. Môi trường tự nhiên

2.3.1. Vị trí địa lí

Phần lãnh thổ tại châu Âu của Hà Lan nằm giữa các vĩ tuyến 50° và 54° Bắc, giữa các kinh tuyến 3° và 8° Đông.



2.3.2. Diện tích

Hà Lan là một đất nước nhỏ trên bản đồ thế giới nhưng lại được coi là một trong những nước giàu có nhất Châu Âu. Tổng diện tích là 41.543 km^2 trong đó diện tích lục địa chỉ khoảng 33.893 km^2 .

2.3.3. Đường biên giới – Đường bờ biển

Đường biên giới 1.027 km với đường biển 451 km, Hà Lan thuận lợi cho việc phát triển các cảng hàng hải, trong đó có cảng Rotterdam là cầu cảng lớn nhất thế giới, đóng vai trò vô cùng quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế của nước này.

Ngoài ra, đường bờ biển dài với rất nhiều cảnh đẹp tự nhiên, công viên quốc gia, làng quê thơ mộng là điểm đến lý tưởng cho những người yêu thích du lịch, nghỉ dưỡng, thể thao dưới nước, bơi lội....

2.3.4. Khí hậu

Hướng gió chi phối tại Hà Lan là tây nam, dẫn đến khí hậu hải dương ôn hoà với mùa hè ẩm và mùa đông mát, có độ ẩm cao đặc trưng. Mô hình này đặc biệt chính xác đối với bờ biển Hà Lan, tại đây có khác biệt nhỏ hơn đáng kể về nhiệt độ giữa mùa hè và mùa đông, hay giữa ngày và đêm so với nhiệt độ tại phần đông nam của đất nước.

Những ngày đóng băng, tức nhiệt độ cao nhất dưới 0°C , thường xuất hiện từ tháng 12 đến tháng 2. Những ngày giá lạnh, tức nhiệt độ thấp nhất là 0°C thì xuất hiện nhiều hơn, thường là từ giữa tháng 11 đến cuối tháng 3. Nếu chọn độ cao là 10 cm trên mặt đất thay vì 150 cm, có thể đo được nhiệt độ như vậy vào giữa mùa hè. Trung bình, tuyết có thể xuất hiện từ tháng 11 đến tháng 4, song thỉnh thoảng cũng xuất hiện trong tháng 5 hoặc tháng 10.

Các ngày ẩm, tức nhiệt độ cao nhất trên 20°C , thường xuất hiện từ tháng 4 đến tháng 10, song tại một số nơi trong nước các ngày ẩm này cũng có thể xuất hiện trong tháng 3. Các ngày mùa hè, tức nhiệt độ cao nhất trên 25°C , thường đo được tại De Bilt từ tháng 5 đến tháng 9, còn các ngày nhiệt đới với nhiệt độ cao nhất trên 30° là điều hiếm thấy và thường chỉ xuất hiện từ tháng 6 đến tháng 8.

2.3.5. Vấn đề Môi trường – Thiên tai

Trải qua nhiều thế kỉ, đường bờ biển của Hà Lan có thay đổi đáng kể do kết quả của các tai họa tự nhiên và tác động của con người. Thiên tai chủ yếu ở Hà Lan là nạn lụt gây thiệt hại nặng nề về con người và kinh tế.

Nguồn nước bị ô nhiễm do các kim loại nặng, các hợp chất hữu cơ...

Vì vậy, đó là một cơ hội thuận lợi cho các doanh nghiệp khi tham gia vào một môi trường kinh doanh được thiên nhiên ưu đãi như vậy. Đất nước rộng lớn giúp doanh nghiệp có thể mở rộng phạm vi hoạt động của mình. Tuy vậy, các doanh nghiệp phải xác định chiến lược kinh doanh phù hợp để đáp ứng các yêu cầu: ưu tiên phát triển các hoạt động khai thác tốt điều kiện tự nhiên trên cơ sở duy trì, tái tạo; tiết kiệm và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, chuyển dần từ tài nguyên không thể tái sinh sang sử dụng vật liệu nhân tạo; đẩy mạnh việc tìm kiếm, phát triển công nghệ để bảo vệ môi trường, giảm thiểu tối đa tác động gây ô nhiễm

2.4. Môi trường văn hóa

Hà Lan là quốc gia của các triết gia Erasmus thành Rotterdam và Spinoza. Toàn bộ các tác phẩm chính của Descartes được thực hiện tại Hà Lan. Nhà khoa học Hà Lan Christiaan Huygens (1629–1695) khám phá vệ tinh Titan của Sao Thổ và là nhà vật lý học đầu tiên sử dụng các công thức toán học. Antonie van Leeuwenhoek là người đầu tiên quan sát và mô tả sinh vật đơn bào bằng một kính hiển vi. Kiến trúc truyền thống Hà Lan đặc biệt có giá trị tại Amsterdam, Delft và Leiden, với các toà nhà từ thế kỷ XVII và XVIII dọc theo các kênh. Kiến trúc làng nhỏ với các nhà bằng gỗ hiện diện tại Zaandam và Marken. Cối xay gió, hoa tulip, guốc gỗ, pho mát, đồ gốm Delft, và cần sa nằm trong số những vật thể được du khách liên tưởng với Hà Lan.

2.4.1. Biểu tượng đất nước

Chính là những cối xay gió và được biết đến nhiều nhất ở vùng phía Tây đất nước. Các cối xay gió đóng vai trò quan trọng trong tiến trình cải tạo đất và kiểm soát đất nước. Chúng góp phần giữ cho đất đai khô ráo bằng cách bơm nước từ các vùng thấp lên vùng cao. Ngoài đất nước Hà Lan luôn là tâm điểm tìm đến của du khách trên thế giới bởi ở đó có sức quyến rũ mê hoặc và vẻ đẹp của ngàn hoa, nổi tiếng là hoa Tulip.

2.4.2. Ẩm thực

Tại Hà Lan, khoai tây là đặc trưng trong đời sống ẩm thực người Hà Lan. Khẩu vị ăn truyền thống của họ là đảm bảo chất dinh dưỡng, nhiều bánh mì và rau tươi

Như vậy, do sự đa dạng về văn hóa giúp cho các doanh nghiệp có thể phổ biến sản phẩm của mình tới rất nhiều người giúp sản phẩm càng biết đến nhiều hơn với những nền văn hóa khác nhau. Tuy vậy, do mỗi nền văn hóa có thể có những quan điểm trái ngược nhau nên có những điều mà nền văn hóa này cho là đúng thì nền văn hóa kia lại bác bỏ. Vì vậy, doanh nghiệp cần phải xem xét kỹ đặc trưng của mỗi nền văn hóa để có thể hoàn thiện sản phẩm của mình một cách tốt nhất, phổ biến tới toàn người dân trong đất nước bởi mỗi một sự thay đổi của các lực lượng văn hóa có thể tạo ra một ngành kinh doanh mới nhưng cũng có thể xóa đi một ngành kinh doanh.

2.5. Môi trường chính trị

Hà Lan là quốc gia quân chủ lập hiến từ năm 1815, và nhờ các nỗ lực của Johan Rudolph Thorbecke nên có được thể chế dân chủ đại nghị từ năm 1848. Hà Lan được mô tả là một nhà nước dân chủ hiệp thương. Chính trị Hà Lan có đặc điểm là nỗ lực nhằm đạt được đồng thuận rộng rãi trong các vấn đề quan trọng, cả trong chính giới lẫn trong xã hội. Năm 2010, *The Economist* xếp hạng Hà Lan ở vị trí thứ 10 về chỉ số dân chủ.

2.5.1. Chính đảng

Hà Lan có hệ thống đa đảng, không đảng nào nắm thế đa số trong nghị viện kể từ thế kỷ XIX, và các nội các liên minh được hình thành. Kể từ khi thi hành phổ thông đầu phiếu vào năm 1919, hệ thống chính trị Hà Lan chịu sự chi phối của ba nhóm chính đảng: Mạnh nhất là những người dân chủ Cơ Đốc giáo, hiện có đại diện là Kêu gọi Dân chủ Cơ Đốc giáo (Christen-Democratisch Appèl, CDA); thứ nhì là lực lượng dân chủ xã hội với đại diện là Công đảng (Partij van de Arbeid, PvdA); và thứ ba là lực lượng tự do với đại diện chủ yếu là Đảng Nhân dân Tự do và Dân chủ (Volkspartij voor Vrijheid en Democratie, VVD).

2.5.2. Hành chính

Hà Lan được phân chia thành 12 tỉnh, mỗi tỉnh nằm dưới quyền của một uỷ viên của quốc vương (*Commissaris van de Koning*), riêng tại tỉnh Limburg chức vụ này gọi là thống đốc (*Gouverneur*) song có nhiệm vụ tương tự. Các tỉnh được chia tiếp thành các khu tự quản (*gemeenten*) với số lượng là 380.

2.5.3. Đối ngoại

Lịch sử chính sách đối ngoại của Hà Lan có đặc điểm là tính trung lập. Kể từ Chiến tranh thế giới thứ hai, Hà Lan trở thành một thành viên của nhiều tổ chức quốc tế, đáng chú ý nhất là Liên Hiệp Quốc, NATO và Liên minh châu Âu. Kinh tế Hà Lan rất mở và dựa nhiều vào ngoại thương. Chính sách đối ngoại của Hà Lan hiện nay dựa trên bốn cam kết cơ bản: Hợp tác Đại Tây Dương, nhất thể hoá châu Âu, phát triển quốc tế và luật pháp quốc tế.

Chính sách an ninh của Hà Lan chủ yếu dựa vào quyền thành viên trong NATO, và có nhiều vũ khí hạt nhân của đồng minh được đặt tại Hà Lan. Ngày 10 tháng 6 năm 2013, cựu thủ tướng Ruud Lubbers xác nhận sự tồn tại của 22 vũ khí hạt nhân tại căn cứ không quân Volkel thuộc tỉnh Noord-Brabant. Hà Lan cũng theo đuổi hợp tác quốc phòng trong Liên minh châu Âu, cả đa phương dưới nền tảng Liên minh Tây Âu và Chính sách An ninh và Phòng thủ châu Âu, và song phương như quân đoàn Đức-Hà Lan. Trong những năm gần đây, Hà Lan trở thành nước đóng góp quan trọng cho các nỗ lực duy trì hoà bình trên khắp thế giới, như tại Bosnia và Herzegovina.

Hà Lan tán thành mạnh mẽ nhất thể hoá châu Âu, và hầu hết các khía cạnh trong chính sách ngoại giao, kinh tế và thương mại của nước này được điều phối thông qua Liên minh châu Âu. Liên minh thuế quan hậu chiến giữa Hà Lan với Bỉ và Luxembourg (Benelux) mở đường cho việc hình thành Cộng đồng châu Âu (tiền thân của Liên minh châu Âu). Benelux bãi bỏ kiểm soát biên giới nội bộ, điều này trở thành một hình mẫu cho Hiệp ước Schengen trên quy mô lớn hơn. Hà Lan là nòng cốt trong Hiệp ước Maastricht năm 1992 và là nhà kiến tạo hiệp định Amsterdam ký kết vào năm 1998. Hà Lan do đó giữ vai trò quan trọng trong nhất thể hoá chính trị và tiền tệ châu Âu.

Truyền thống uyên bác về pháp luật khiến Hà Lan trở thành trụ sở của Tòa án Công lý Quốc tế; Toà án Yêu sách Iran-Hoa Kỳ; Tòa án Hình sự Quốc tế về Nam Tư cũ; Tòa án Hình sự Quốc tế Rwanda; Tòa án Hình sự Quốc tế (ICC). Ngoài ra, Hà Lan còn có trụ sở của tổ chức cảnh sát châu Âu Europol; và Tổ chức Cấm Vũ khí Hóa học.

Hà Lan nằm vào hàng các quốc gia viện trợ đứng đầu thế giới, là một trong năm quốc gia toàn cầu đáp ứng mục tiêu ODA lâu dài của Liên Hiệp Quốc. Quốc gia này có đóng góp lớn về viện trợ thông qua các kênh đa phương, đặc biệt là Chương trình Phát triển Liên Hiệp Quốc, các tổ chức tài chính quốc tế, các chương trình của Liên minh châu Âu. Một lượng lớn viện trợ của Hà Lan cũng được chuyển qua các các tổ chức tư nhân (đồng tài trợ) có gần như toàn quyền trong lựa chọn các dự án.

2.5.4. Quân sự

Hà Lan có một trong các lực lượng quân đội thường trực lâu năm nhất tại châu Âu; được thành lập lần đầu bởi Maurits xứ Nassau. Quân đội Hà Lan được sử dụng

trên khắp Đế quốc Hà Lan, và sau thất bại của Napoléon, quân đội Hà Lan chuyển sang chế độ quân dịch. Quân đội được triển khai trong Cách mạng Bỉ năm 1830 song không thành công. Sau năm 1830, họ chủ yếu được triển khai tại các thuộc địa của Hà Lan. Hà Lan duy trì trung lập trong các cuộc chiến tranh tại châu Âu cho đến khi bị xâm lược trong Chiến tranh thế giới thứ hai, và nhanh chóng thất thủ trước Wehrmacht Đức vào tháng 5 năm 1940.

Quân đội Hà Lan gồm có bốn nhánh, đều mang tiền tố *Koninklijke* (hoàng gia): *Koninklijke Landmacht* (KL) tức Lục quân Hoàng gia Hà Lan; *Koninklijke Marine* (KM) tức Hải quân Hoàng gia Hà Lan, bao gồm hàng không Hải quân và thủy quân lục chiến; *Koninklijke Luchtmacht* (KLu) tức Không quân Hoàng gia Hà Lan; *Koninklijke Marechaussee* (KMar) tức Đội hiến binh Hoàng gia, chịu trách nhiệm quân cảnh và kiểm soát biên giới.

Như vậy, chính trị - luật pháp ảnh hưởng lớn đến hoạt động của doanh nghiệp. Sự ổn định về chính trị, nhất quán về quan điểm, chính sách lớn luôn là sự hấp dẫn của các nhà đầu tư. Đất nước Canada luôn có những chính sách ưu đãi cho tất cả mọi người trong lĩnh vực kinh doanh và vì thế đây là một cơ hội lớn cho doanh nghiệp. Hơn nữa, Canada còn là một đất nước hòa bình, ổn định về chính trị. Trong xu thế toàn cầu hiện nay, mối liên hệ giữa chính trị và kinh doanh không chỉ diễn ra trên bình diện quốc gia mà còn thể hiện trong các quan hệ quốc tế. Để đưa ra được những quyết định hợp lý trong quản trị doanh nghiệp, cần phải phân tích, dự báo sự thay đổi của môi trường trong từng giai đoạn phát triển

2.6. Môi trường công nghệ

Các ngành công nghệ cao Hà Lan đóng vai trò quan trọng để đáp ứng các thách thức toàn cầu hiện nay. Hà Lan, thế kỷ truyền thống của sự sáng tạo, chủ nghĩa thực dụng, tinh thần doanh nghiệp, cởi mở và hợp tác sáng tạo hoàn toàn phù hợp cho các hệ thống công nghệ cao và ngành vật liệu (HTSM). Ví dụ về điển hình khéo léo Hà Lan trong các xưởng cưa, máy bơm trục vít, kính hiển vi, các tàu ngầm, động cơ 6 xi-lanh, hệ thống định vị, hệ thống chuyển đổi chất thải và thức ăn thành năng lượng cây trồng. Những phẩm chất này làm cho Hà Lan là nơi hoàn hảo để tìm giải pháp cho những thách thức xã hội đang phải đối mặt hiện nay trong lĩnh vực y tế và sức khỏe, an ninh, năng lượng tái tạo, khí hậu.

Một hệ sinh thái của các công ty chuyên ngành và các tổ chức hoạt động tốt là rất quan trọng. Một ví dụ, vùng có nhiều lĩnh vực công nghệ cao tập trung là Brainport region - Eindhoven thuộc khu vực Đông Nam của Hà Lan. Nhưng ở các bộ phận khác của Hà Lan, như xung quanh Twente và Delft, cũng có cường độ mạnh mẽ của các công ty công nghệ cao và các trường đại học. Hà Lan là nước tiên phong trong cả nghiên cứu công-tư và "đổi mới mở cửa", với khu vực Brainport. Eindhoven được bình chọn là 'vùng đô thị thông minh nhất thế giới trong năm 2011. Đó là một ví dụ tuyệt vời về cách các công ty, các tổ chức nghiên cứu và chính phủ có thể hợp tác để thúc đẩy kiến thức và tạo ra công nghệ tiên tiến mà bộ tiêu chuẩn trên toàn cầu. Mô hình này đã dẫn đến sự hợp tác chặt chẽ giữa các OEM, các nhà cung cấp chuyên ngành và các cơ quan/tổ chức nghiên cứu/tri thức.

Ngành công nghệ cao của Hà Lan đi đầu thế giới trong việc phát triển các công nghệ mới và vật liệu để sử dụng trong các hệ thống truyền thông của tương lai, các máy bay tiết kiệm và an toàn nhất, hybrid và xe điện, các hệ quy mô lớn và lưu trữ năng lượng mặt trời, các thiết bị y tế tiên tiến có thể phát hiện và điều trị bệnh sớm hơn và hiệu quả hơn. Hà Lan cũng đi đầu thế giới trong việc thiết kế, phát triển và làm cho thiết bị công nghệ cao và micro / nano.

Các ngành công nghệ cao của Hà Lan là tất cả về "giá trị cao, hỗn hợp cao và độ phức tạp cao. 'Nó thường tập trung vào các thị trường ngách, thường có quy mô nhỏ, và khác biệt về công nghệ xuất sắc. Hà Lan là nhà cung cấp hàng đầu thế giới của

máy in thạch bản cho các ngành công nghiệp bán dẫn. Trong lĩnh vực khoa học nano, Hà Lan thuộc top ba trên toàn thế giới, cùng với Thụy Sĩ và Mỹ. MESA, Viện công nghệ tại Đại học Twente, là một trong những viện nghiên cứu công nghệ nano lớn nhất trên thế giới. Khoảng 400.000 người đang làm việc trong ngành công nghiệp HTSM và các viện nghiên cứu. Các ngành công nghiệp công nghệ cao cần nhiều vốn để đầu tư hơn 2,3 tỷ € mỗi năm để nghiên cứu và phát triển. Các công ty Hà Lan phát minh WiFi, đĩa CD và DVD. Bluetooth được phát minh bởi người Hà Lan Jaap Haartsen. Và thiết bị công nghệ cao từ các công ty của Hà Lan được sử dụng trong 90 % tất cả các chip silicon được sản xuất trên toàn thế giới

Hà Lan là trung tâm công nghệ số của Châu Âu với 60% tổng số 2000 công ty xếp hạng của Forbes hoạt động trong ngành IT đặt hoạt động ở Hà Lan ví dụ như IBM, Microsoft, Cisco, Interxion, Infosys, Huawei, Oracle, Intel, Verizon, Google nhờ cơ sở hạ tầng, lực lượng lao động thành thạo tiếng Anh, môi trường thuế & tài chính cạnh tranh và công nghệ phát triển. Hà Lan cũng là trung tâm của các công ty hoạt động trong ngành công nghiệp Games ví dụ như Guerrilla Games, Perfect World, Kixeye và Activision Blizzard; đồng thời Hà Lan còn có security cluster lớn nhất và là một trong những trung tâm thị trường dữ liệu hiện đại nhất ở Châu Âu và nhiều cơ sở R&D đẳng cấp thế giới và hạ tầng logistics tuyệt vời làm cho đây trở thành lựa chọn thông minh cho bất kỳ hoạt động kinh doanh IT nào.

Điều này đã tạo một cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp đó là sản phẩm sẽ được sản xuất với chất lượng tốt hơn, nhiều tính năng hơn nên sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao hơn, đồng thời tạo thị trường mới cho sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp. Tuy vậy, nó cũng tạo ra không ít nguy cơ cho doanh nghiệp khi thâm nhập vào đất nước này như: tăng ưu thế cạnh tranh của sản phẩm thay thế, đe dọa sản phẩm truyền thống và đòi hỏi doanh nghiệp phải đổi mới công nghệ để tăng cường khả năng cạnh tranh

CHƯƠNG 3. Cơ hội và thách thức của doanh nghiệp Việt Nam khi tham gia vào thị trường Hà Lan

3.1. Quan hệ hợp tác Hà Lan - Việt Nam

Quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Việt Nam và Hà Lan trong những năm qua ngày càng được củng cố và tăng cường. Lãnh đạo cấp cao hai nước duy trì thường xuyên các chuyến thăm song phương và tiếp xúc tại các diễn đàn quốc tế và khu vực, tạo cơ sở quan trọng tăng cường quan hệ chính trị tin cậy và hợp tác tốt đẹp trên tất cả các lĩnh vực.

Thông qua các chuyến thăm cấp cao, hai bên đã thiết lập nhiều cơ chế hợp tác, ký kết các hiệp định, thỏa thuận quan trọng trong nhiều lĩnh vực đã làm sâu sắc thêm mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam và Hà Lan.

Tại diễn đàn quốc tế đa phương và khu vực, Việt Nam và Hà Lan có sự hợp tác hiệu quả, thường xuyên ủng hộ các sáng kiến của nhau, nhất là trong khuôn khổ Liên hợp quốc, ASEM, ASEAN - EU. Hai nước đã ủng hộ lẫn nhau ứng cử vào các cơ quan của Liên hợp quốc như Hội đồng Bảo an, Hội đồng nhân quyền, ECOSOC.

Nếu kim ngạch xuất nhập khẩu hai nước năm 2014 đạt 3,77 tỷ USD, thì năm 2018 đã tăng gấp đôi, đạt khoảng 8 tỷ USD, trong đó Việt Nam chủ yếu xuất siêu. Kể từ năm 2016, Hà Lan đã vươn lên trở thành thị trường lớn nhất cho hàng hóa xuất khẩu Việt Nam ở châu Âu và là đối tác thương mại EU lớn thứ hai của Việt Nam sau Đức. Về đầu tư, Hà Lan luôn là một trong những nhà đầu tư châu Âu lớn nhất tại Việt Nam.

3.2. Cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia thị trường Hà lan

Trong những năm gần đây, nền kinh tế thế giới phải đối mặt với nhiều khó khăn do khủng hoảng tài chính song Hà Lan vẫn là thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam sau Đức và Vương quốc Anh tại châu Âu. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hà Lan tăng trưởng ổn định và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Thị trường Hà Lan được đánh giá là cửa ngõ và là một trong những trung tâm trung chuyển hàng hóa vào thị trường châu Âu, giúp kết nối các cảng và khu công nghiệp với châu Âu.

Hà Lan cũng là nước xuất khẩu nông sản lớn thứ hai thế giới và cung cấp 1/4 lượng rau xuất khẩu cho Châu Âu. Nền nông nghiệp Hà Lan ngày càng tập trung vào tính bền vững, nguồn thực phẩm lành mạnh, an toàn và quan tâm lớn đến cảnh quan và môi trường. Lĩnh vực nông nghiệp rất đa dạng: chăn nuôi, trồng trọt (trong nhà kính, ngoài trời)... Tại Hà Lan, sản xuất nông nghiệp mang tính chuyên nghiệp, trong đó nông dân và doanh nghiệp nông nghiệp là những đối tác chặt chẽ trong chuỗi sản xuất nông nghiệp, sử dụng các công nghệ sáng tạo, các phương pháp mang tính xã hội và bền vững cao.

Hà Lan là bạn hàng lớn của Việt Nam - đứng thứ 4 trong EU sau Đức, Anh, Pháp- là thị trường quan trọng cho nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Hầu hết các mặt hàng xuất khẩu vào Hà Lan đều tăng nổi bật là hải sản, dệt may, máy vi tính và linh kiện điện tử, đồ gỗ, mặt hàng nhựa, hạt điều, hạt tiêu, rau quả, chè, mây tre cói... cụ thể: Hải sản tăng trên 200%; dệt may tăng 49,86%; máy vi tính và linh kiện điện tử tăng 232%; mặt hàng nhựa tăng 60,84%; chè tăng 111%. Hà Lan là nước kinh doanh thương mại, nhập khẩu nhiều, không có chính sách hạn chế mà thậm chí còn khuyến khích nhập khẩu. Đây chính là lợi thế của hàng Việt Nam khi xuất khẩu vào thị trường này. Mặt khác, nhu cầu thị trường lớn, tính chất tái xuất, nhập nguyên liệu để chế biến, sản xuất, trung chuyển không hạn chế nhập khẩu, đặc biệt là những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam.

Đặc biệt, nông nghiệp là một chủ đề quan trọng trong mối quan hệ giữa Việt Nam và Hà Lan. Hai chính phủ đã chính thức coi nông nghiệp thực phẩm và rau quả như các lĩnh vực ưu tiên hợp tác, trong số 3 lĩnh vực khác là nước, năng lượng, giao thông vận tải và logistics. Ba ngành tiềm năng nhất là gia cầm, sữa, và trồng trọt.

Hà Lan đang có xu hướng nhập khẩu tăng mạnh các loại nông sản như các loại hạt, hoa quả tươi (đặc biệt là bưởi). Bên cạnh đó Hà Lan còn là quốc gia nhập khẩu các sản phẩm thủy hải sản đứng thứ 6 tại EU. Các quốc gia đang phát triển là nhà cung cấp chính các sản phẩm thủy hải sản cho thị trường Hà Lan. Trong đó, Việt Nam chủ yếu cung cấp các loài cá nước ngọt, như cá rô phi và cá tra, cá basa, và số lượng tiêu thụ các loài này ngày càng tăng.

Xuất khẩu sang Hà Lan đóng vai trò rất quan trọng trong việc đưa hàng hóa xâm nhập thị trường EU rộng lớn do đây là nơi trung chuyển hàng hóa hàng đầu châu Âu và thế giới. Do đó các doanh nghiệp Việt Nam nên tận dụng mọi cơ hội để xuất khẩu sang thị trường này. Doanh nghiệp Việt Nam cũng nên lưu ý người Hà Lan tương đối đơn giản, trong kinh doanh họ muốn mọi việc nhanh chóng, người giao dịch có thể là người ra quyết định ngay. Khi giao thương với người Hà Lan, nên chuẩn bị sẵn sàng mọi thông tin cần thiết, cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm và người giao dịch, người ra quyết định vì doanh nhân Hà Lan đặc biệt không muốn lãng phí thời gian của chính mình và thời gian của người khác.

3.2.1. Cơ hội

- Việt Nam và Hà Lan đã ký các hiệp định hợp tác song phương như: Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và Bản thỏa thuận về hợp tác kinh tế, khoa học kỹ thuật. Bởi vậy, với những cam kết và hiệp định hợp tác mà hai nước đã ký kết, việc thâm nhập vào thị trường Hà Lan nói chung sẽ giảm bớt khó khăn do các vấn đề về rào cản về thuế, thủ tục hành chính đã được giảm nhẹ đi rất nhiều
- GDP và GDP bình quân đầu người của Hà Lan luôn đứng ở thứ hạng cao trên thế giới có thể thấy người tiêu dùng Hà Lan có mức sống cao và rất ưa thích những sản phẩm mới lạ. Các sản phẩm tươi sống nhưng đóng gói nhỏ có khả năng bảo quản lâu cũng đang là những sản phẩm được ưa chuộng thời gian gần đây. Mặc dù họ rất quan tâm đến giá cả và khuyến mại nhưng họ sẵn sàng trả giá cao để mua sản phẩm nhưng sản phẩm đó phải là sản phẩm tốt hơn những sản phẩm cùng loại khác. Điều này tạo lợi thế cho Việt Nam có thể đẩy mạnh đầu tư và xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh của mình sang Hà Lan.
- Thị trường Hà Lan khá cởi mở và tiếp thu những điều mới mẻ rất nhanh chóng. Bằng chứng là mặc dù xuất phát điểm muộn nhưng hiện nay Hà Lan là một trong những nước truy cập Internet nhiều nhất trên thế giới. Đây là mặt hàng chủ lực của Việt Nam. Việt nam có thể nhân cơ hội xuất khẩu các mặt hàng như máy tính, sản phẩm điện tử....
- Nguồn lực của Hà Lan chủ yếu tập trung cho phát triển nông nghiệp và vận tải, vì vậy thị trường thời trang còn rất nhiều cơ hội cho doanh nghiệp nước

ngoài. Các doanh nghiệp Việt Nam nên chú trọng sản xuất và xuất khẩu những mặt hàng như: dệt may, ví, giày dép...

- Bên cạnh đó Hà Lan còn là quốc gia nhập khẩu các sản phẩm thủy hải sản đứng thứ 6 tại EU. Bởi vậy Việt Nam là một trong những nước đang phát triển xuất khẩu mạnh các mặt hàng thủy sản như: cá basa, cá nước ngọt...

3.2.2. Thách thức

- Hà Lan là một trong ba nước xuất khẩu các mặt hàng nông sản lớn nhất thế giới với các mặt hàng chủ lực như: sữa, trứng, hoa... Bởi vậy các doanh nghiệp Việt Nam sẽ rất khó để cạnh tranh hay xuất khẩu các mặt hàng trên sang thị trường Hà Lan. Việt Nam nên nghiên cứu kỹ thị trường để tìm ra đâu là thế mạnh của mình có thể đáp ứng được nhu cầu của Hà Lan ví dụ như: Gạo, cà phê, hạt điều...

- Đất nước Hà Lan là đất nước đi đầu trong lĩnh vực công nghệ và áp dụng công nghệ cao vào sản xuất, do đó các sản phẩm của họ phải được đảm bảo bằng các tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt, chặt chẽ. Trong khi đó, Việt Nam vẫn còn sử dụng công nghệ lạc hậu và các quy trình kiểm soát chưa chặt chẽ. Điều này dẫn đến rào cản trong việc kiểm tra chất lượng đầu vào sản phẩm của thị trường Hà Lan nói riêng và thị trường Châu Âu nói chung.

- Hà Lan là nước chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu rất nhiều. Các trận bão, lũ, thiên tai thường làm thiệt hại nặng nề. Vì thế, các doanh nghiệp muốn đầu tư vào thị trường Hà Lan nên cân nhắc và nghiên cứu kỹ.

Kết luận

Môi trường vĩ mô của doanh nghiệp là nơi mà doanh nghiệp phải bắt đầu tìm kiếm những cơ hội và những mối đe dọa có thể xuất hiện, nó bao gồm tất cả các nhân tố và lực lượng có ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả thực hiện của Doanh nghiệp. Môi trường vĩ mô không những tạo điều kiện cho các dự án ra đời, hoạt động hiệu quả mà trong chừng mực nào đó có thể làm xuất hiện những ý tưởng đầu tư. Tạo cho nhà đầu tư những điều kiện để chuẩn bị những kế hoạch và tính toán phù hợp, lường trước được những khó khăn và tận dụng những thuận lợi sẵn có. Thông qua bài tiểu luận tìm hiểu về Môi trường vĩ mô của Hà Lan, đã một phần nào đó giúp các doanh nghiệp Việt Nam hiểu hơn về tổng quan của đất nước này. Góp phần làm tăng quan hệ hợp tác giữa hai nước đi đến kết quả tốt đẹp nhất.

Tài liệu tham khảo

1. Môi trường vĩ mô:

2. Hà Lan:

https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B4i_tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_v%C4%A9m%C3%B4

3. https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_Lan

4. Tình hình GDP: <https://tradingeconomics.com/netherlands/gdp-growth-annual>